

**TRƯỜNG CĐKT CAO THẮNG**  
**KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****ĐỀ THI**  
**MÔN: NHẬP MÔN TỰ ĐỘNG HÓA**  
**LỚP: CĐ TD 22A,B**  
**Ngày thi: ..../..../2023**

Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian chép/phát đề thi)

-----*(Sinh viên được sử dụng tài liệu, không trao đổi tài liệu)*-----**PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM – 5 điểm**

Câu 1: Ghi từ vựng tiếng anh ra giấy ghi chú và dán lên góc học tập để hay nhìn thấy và nhớ, là phương pháp học tập hiệu quả nào?

- Dùng sơ đồ tư duy
- Ghi nhớ dành cho số
- Nghe chủ động
- Dùng thẻ ghi nhớ

Câu 2: Đăng ký tham gia hoạt động giao lưu với bạn bè nước ngoài, du lịch sang nước nói Tiếng Anh để nghe và phân xạ nói tốt hơn, là phương pháp học hiệu quả nào?

- Dùng sơ đồ tư duy
- Ghi nhớ dành cho số
- Nghe chủ động
- Dùng thẻ ghi nhớ

Câu 3: Khái niệm về kỹ sư ?

- Kỹ sư là người tham gia vào những hoạt động mang tính hệ thống nhằm thu được tri thức trong một lĩnh vực nào đó.
- Kỹ sư là người tốt nghiệp các trường cao đẳng, trung cấp kỹ thuật, có kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp để thực hiện các ứng dụng của khoa học..
- Kỹ sư là người tốt nghiệp các trường đại học kỹ thuật, có kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp để thực hiện các ứng dụng của khoa học.
- Kỹ sư là người tốt nghiệp các trường đại học kỹ thuật, thực hiện các nghiên cứu nhằm hiểu biết đầy đủ hơn và dựa vào những nguyên lý để ứng dụng cho cuộc sống của con người.

Câu 4: Kiểm video về vấn đề đã học để xem lại và làm theo, là phương pháp học hiệu quả nào?

- Dùng sơ đồ tư duy
- Ghi nhớ dành cho số
- Học tập qua hình ảnh- không gian
- Dùng thẻ ghi nhớ

Câu 5: Yếu tố nào ảnh hưởng đến việc học tập của sinh viên ?

- Môi trường sinh hoạt – học tập khác nhau.
- Có rất nhiều nguồn thông tin, tài liệu kham khảo.
- Bận tâm về việc làm thêm, kiếm sống.
- Phụ thuộc vào phương pháp, thái độ học tập và sự nỗ lực của bản thân.

Câu 6: Lên lịch công việc hàng ngày, thực hiện theo lịch nghiêm túc, là phương pháp tạo động lực học tập nào?

- Quản lý thời gian hiệu quả
- Xả stress bằng phương pháp học
- Rèn luyện kỷ luật bản thân
- Cả b và c

Câu 7: Quan niệm nào sao đây là quan niệm mới về học tập ở bậc đại học ?

- Học tập trong xã hội.

- b. Làm việc tập thể, đồng đội, nhóm.
- c. Thích nghi thay đổi hoàn cảnh.
- d. Tất cả các đáp án trên.

Câu 8: Phương pháp nào để thi hiệu quả ?

- a. Học tập theo nhóm.
- b. Học dùng thẻ ghi nhớ.
- c. Tập dụng triệt để các bài tập thực hành và bài kiểm tra.
- d. Chiến lược thói quen và học tập qua hình ảnh – không gian.

Câu 9: Thách thức với sinh viên Việt Nam hiện nay ?

- a. Khó kiếm tài liệu học
- b. Phương tiện đi lại lạc hậu
- c. Trường học ít trang bị cơ sở vật chất
- d. Có quá nhiều kiến thức và kỹ năng mà sinh viên cần phải tiếp thu

Câu 10: Nguồn gốc công nghệ bắt đầu từ ?

- a. Công nghiệp, máy móc các thiết bị.
- b. Hải lượm, săn bắn.
- c. Nông nghiệp.
- d. Tất cả các đáp án trên.

Câu 11: Quá trình công nghiệp sản xuất xi măng, sơn, dầu bôi trơn,.. là ngành kỹ thuật nào ?

- a. Kỹ thuật xây dựng.
- b. Kỹ thuật nông nghiệp.
- c. Kỹ thuật hóa học.
- d. Kỹ thuật cơ khí.

Câu 12: Ngành kỹ thuật nào ra đời lâu đời nhất trong những đáp án sau ?

- a. Kỹ thuật cơ khí.
- b. Kỹ thuật khai thác mỏ.
- c. Kỹ thuật môi trường.
- d. Kỹ thuật vật liệu.

Câu 13: Yếu kiến nào sau đây đầy đủ và đúng nhất về các yêu cầu đối với các thành viên trong nhóm ?

- a. Tham gia đầy đủ, có trách nhiệm, không cần năng lực, làm việc cá nhân, là người có nhân phẩm.
- b. Tham gia đầy đủ, có trách nhiệm, cần năng lực, làm việc sáng tạo và năng động, là người có đạo đức.
- c. Tham gia đầy đủ, có trách nhiệm, có năng lực, làm việc sáng tạo và năng động, là người có nhân phẩm.
- d. Tham gia đầy đủ, có trách nhiệm, có năng lực, làm việc cá nhân, là người có đạo đức.

Câu 14: Trong lịch sử phát triển có bao nhiêu ngành kỹ thuật ?

- a. 5
- b. 7
- c. 6
- d. 9

Câu 15: Quan niệm mới về Sinh viên học ở đại học ?

- a. Học ít làm ít
- b. Học khi còn trẻ
- c. Học giỏi lý thuyết hoặc giỏi về thực hành là được
- d. Tự học, tự rèn luyện bản thân

Câu 16: Điều nào dưới đây là khác biệt giữa học ở ĐH với Phổ thông ?

- a. Có thi kiểm tra
- b. Học theo tín chỉ

- c. Có giờ ra chơi
- d. Có làm bài tập

Câu 17: Điều nào sau đây là điều quan trọng nhất đối với người kỹ sư ?

- a. Bằng cấp.
- b. Kinh nghiệm.
- c. Đạo đức.
- d. Tất cả những điều trên.

Câu 18: Bắt đầu dự án điều đầu tiên cần phải biết là gì ?

- a. Các công việc của dự án.
- b. Kinh phí dự án.
- c. Tuyển người vô nhóm.
- d. Khung thời gian dự án.

Câu 19: Lập danh sách các công việc trong dự án cần điều gì quan trọng ?

- a. Chính xác ngày giờ.
- b. Càng chi tiết càng tốt.
- c. Thấy rõ vai trò thành viên.
- d. Có kết quả dự án.

Câu 20: Đây là chuẩn mực đạo đức của sinh viên ?

- a. Năng lực chuyên môn và tính cẩn trọng.
- b. Tuân thủ các chuẩn mực và quy định.
- c. Đoàn kết, thân ái, yêu thương giúp đỡ bạn bè.
- d. Khách quan và chính trực.

Câu 21: Ý kiến nào cho thấy sự cần thiết của kỹ năng làm việc nhóm ?

- a. Khi làm việc nhóm thì cá nhân không cần cố gắng làm việc.
- b. Có nhiều thời gian để đi làm việc riêng.
- c. Thể hiện khả năng cá nhân với mọi người.
- d. Yêu cầu cắt giảm thời gian đưa sản phẩm ra thị trường.

Câu 22: Có tất cả bao giai đoạn phát triển của nhóm ?

- a. 4
- b. 5
- c. 6
- d. 3

Câu 23: Mục tiêu của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp là ?

- a. Bảo vệ người tiêu dùng.
- b. Bảo vệ doanh nghiệp
- c. Luôn hướng tới lợi ích xã hội.
- d. Tất cả các đáp án trên.

Câu 24: Ý kiến nào là của mô hình truyền thống ?

- a. Trưởng nhóm có vai trò ngang bằng với các thành viên khác trong nhóm.
- b. Trưởng nhóm làm việc trong một phân nhóm, làm việc xoay vòng.
- c. Giảng viên đóng vai trò tư vấn.
- d. Có sơ đồ tốt chức, phân biệt rõ ràng.

Câu 25: Đây là bốn phạm của kỹ sư đối với xã hội ?

- a. Trung thực trong công việc.
- b. Yêu cầu bảo mật.
- c. Bảo vệ thanh danh của doanh nghiệp.

- d. Bỏ phạt đối với người sử dụng lao động tiềm năng.

Câu 26: Ý kiến nào là của mô hình tham gia ?

- a. Có sơ đồ tốt chức, phân biệt rõ ràng.
- b. Trưởng nhóm làm việc trong một phân nhóm, làm việc xoay vòng.
- c. Trưởng nhóm có vai trò ngang bằng với các thành viên khác trong nhóm.
- d. Giảng viên đóng vai trò tư vấn.

Câu 27: Đây là khái niệm chính xác của quyết định dựa trên đa số?

- a. Ban lãnh đạo đưa ra quyết định.
- b. Biểu quyết số đông.
- c. Chuyên gia ra quyết định.
- d. Tất cả các đáp án trên.

Câu 28: Ý kiến nào là của mô hình ngang ?

- a. Trưởng nhóm làm việc trong một phân nhóm, làm việc xoay vòng.
- b. Có sơ đồ tốt chức, phân biệt rõ ràng.
- c. Trưởng nhóm có vai trò ngang bằng với các thành viên khác trong nhóm.
- d. Giảng viên đóng vai trò tư vấn.

Câu 29: Bất lợi lớn nhất khi tham gia các câu lạc bộ là gì ?

- a. Ảnh hưởng đến việc học nếu không biết cân bằng thời gian
- b. Quen biết nhiều anh chị khóa trước
- c. Tốn thời gian nhiều hơn cuối tuần
- d. Theo đuổi nghiêm túc

Câu 30: Ý kiến nào là của mô tư vấn ?

- a. Trưởng nhóm làm việc trong một phân nhóm, làm việc xoay vòng.
- b. Có sơ đồ tốt chức, phân biệt rõ ràng.
- c. Giảng viên đóng vai trò tư vấn.
- d. Trưởng nhóm có vai trò ngang bằng với các thành viên khác trong nhóm.

Câu 31: Quá trình thiết kế lặp lại có ưu điểm gì?

- a. Ít giai đoạn so với truyền thống.
- b. Cải tiến sản phẩm liên tục.
- c. Ít tốn chi phí.
- d. Dễ thực hiện.

Câu 32: Các bước biên soạn tài liệu ?

- a. Lập kế hoạch biên soạn tài liệu kỹ thuật, phác thảo tài liệu, kiểm tra lại, biên tập tài liệu, soát lỗi.
- b. Tìm nguồn tài liệu, lập kế hoạch biên soạn tài liệu kỹ thuật, phác thảo tài liệu, kiểm tra lại, biên tập tài liệu, soát lỗi.
- c. Tìm nguồn tài liệu, lập kế hoạch biên soạn tài liệu kỹ thuật, phác thảo tài liệu, kiểm tra lại, biên tập tài liệu.
- d. Lập kế hoạch biên soạn tài liệu kỹ thuật, kiểm tra lại, biên tập tài liệu, soát lỗi.

Câu 33: Hoạt động nào liên quan giao tiếp bằng lời nói?

- a. Viết email
- b. Phác thảo tài liệu
- c. Biên tập tài liệu
- d. Thuyết trình

Câu 34: Đây là khái niệm chính xác của quyết định dựa trên sự đồng thuận?

- a. Chuyên gia ra quyết định.
- b. Biểu quyết số đông.

- c. Là quyết định của tất cả thành viên.
- d. Ban lãnh đạo đưa ra quyết định.

Câu 35: Tìm kiếm và thu thập dữ liệu theo các cách nào?

- a. Sách báo.
- b. Thư viện.
- c. Enternet.
- d. Tất cả ý trên.

Câu 36: Hoạt động nào liên quan viết kỹ thuật?

- a. Viết email
- b. Phác thảo tài liệu
- c. Biên tập tài liệu
- d. Thuyết trình

Câu 37: Đây là khái niệm chính xác của quyết định dựa trên thiểu số?

- a. Tất cả đáp án đều đúng.
- b. Nhóm trưởng đưa ra quyết định.
- c. Ban lãnh đạo đưa ra quyết định.
- d. Chuyên gia ra quyết định.

Câu 38: Yêu cầu đối với trưởng nhóm ?

- a. Tập trung vào mục tiêu.
- b. Lập kế hoạch và sử dụng hiệu quả nguồn lực.
- c. Giao tiếp hiệu quả
- d. Tất cả đáp án trên đúng.

Câu 39: Hoạt động nào liên quan giao tiếp đồ họa kỹ thuật?

- a. Viết email
- b. Phác thảo tài liệu
- c. Bản vẽ kỹ thuật
- d. Thuyết trình

Câu 40: Phân bổ công việc cho các cá nhân theo nguyên tắc ?

- a. Biểu quyết.
- b. Đúng người đúng việc
- c. Chia đều.
- d. Theo thứ tự a,b,c.

Câu 41: Viết tài liệu cho dự án nên viết vào khoản thời gian nào ?

- a. Giữa dự án.
- b. Cuối dự án.
- c. Theo tiến trình dự án.
- d. Đầu dự án.

Câu 42: Để giải quyết vấn đề người kỹ sư cần có các kỹ năng cần thiết nào ?

- a. Kỹ năng phân tích, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng khái quát hóa.
- b. Kỹ năng phân tích, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổng hợp, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng khái quát hóa.
- c. Kỹ năng phân tích, kỹ năng tổng hợp, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng khái quát hóa.
- d. Kỹ năng phân tích, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng khái quát hóa.

Câu 43: Loại thư sử dụng phổ biến trong kỹ thuật ?

- a. Thư yêu cầu.
- b. Thư cảm ơn.

- c. Thư tay.
- d. Tất cả đáp án trên.

Câu 44: Hoạt động nào liên quan biên soạn tài liệu kỹ thuật?

- a. Viết email
- b. Phác thảo tài liệu
- c. Viết báo cáo
- d. Thuyết trình

Câu 45: Khái niệm ‘vấn đề được xác định rõ ràng có tính độc nhất, không bình thường hoặc mới lạ, có nhiều nguyên nhân gây ra đồng thời các giải pháp giải quyết vấn đề sẽ thay đổi, ảnh hưởng vượt ra ngoài phạm vi của vấn đề’ là khái niệm của vấn đề nào ?

- a. Vấn đề phức tạp.
- b. Vấn đề sai sót lỗi.
- c. Vấn đề thiết kế.
- d. Tất cả đáp án sai.

Câu 46: Đáp án nào phù hợp nhất để xác định thời gian cho từng công việc của dự án ?

- a. Tính đúng và đủ thời gian cần thiết cho từng công việc.
- b. Dự trù và dự phòng thời gian cho các thành viên.
- c. Thời gian từng cá nhân cho dự án là không đồng đều.
- d. Tất cả đáp án trên.

Câu 47: Bản đồ tư duy được dùng để?

- a. Khảo sát ý kiến.
- b. Ghi nhớ, gợi nhớ.
- c. Thống kê.
- d. Lấy dữ liệu.

Câu 48: Công cụ lập kế hoạch cho dự án ?

- a. Sơ đồ tư duy.
- b. Autocad.
- c. Solidword.
- d. Sơ đồ PERT.

Câu 49: Phương pháp động não thích hợp với số lượng người tham dự?

- a. Ít người.
- b. Phải chung nghề.
- c. Càng nhiều người và nhiều nghề tham dự càng tốt.
- d. Đúng 2 người.

Câu 50: Lập thời gian cho các công việc của dự án cần ?

- a. Đúng và đủ.
- b. Dự trù thời gian.
- c. Thời gian cho từng cá nhân là không đều.
- d. Tất cả ý trên.

## **PHẦN 2: TỰ LUẬN -5 điểm**

### **Câu 1: (3 điểm)**

- a) Nêu ra một số yếu tố ảnh hưởng đến việc học tập của sinh viên Việt Nam hiện nay bằng cách sử dụng sơ đồ tư duy? (2đ)
- b) Học tập trong học chế tín chỉ lấy người học hay người dạy làm trung tâm?. Ưu điểm lớn nhất của học tập theo tín chỉ đối với người học là như thế nào? (1đ)

### **Câu 2: (2 điểm)**

- a) Hiện nay sinh viên hay có thói quen thức đêm nhiều cho những việc giải trí như chơi game, xem facebook....., theo em thói quen này hình thành do đâu? Và ảnh hưởng đến việc học như thế nào? (1đ)
- b) Trong quá trình sinh sống và học tập tại thành phố, lúc khó khăn, nản chí em hay dùng cách nào để vượt qua và tự tạo động lực cho mình đi tiếp? (1đ)

Lưu ý: Sinh viên trả lời các câu hỏi ngắn gọn, xúc tích đi vào chính trọng tâm câu hỏi.

TP. HCM, Ngày Tháng Năm 2023

TBM TỰ ĐỘNG HÓA

GV ra đề:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI**

MÔN THI: Nhập môn tự động hóa

LỚP: CĐ TD 22A,B

Thời gian: 90 phút

	<b>Nội dung</b>			<b>Điểm</b>
<b>Trắc nghiệm</b>	Một câu đúng: 0.1đ/câu			<b>5đ</b>
	1. D 2. C 3. C 4. C 5. C 6. A 7. B 8. C 9. D 10. B	11. C 12. A 13. C 14. B 15. D 16. B 17. C 18. D 19. B 20. C	21. D 22. B 23. C 24. D 25. A 26. C 27. B 28. A 29. A 30. C	
<b>Tự luận</b>	Câu 1	a)	<p>Trung tâm: Các yếu tố ảnh hưởng đến việc học tập của sinh viên Việt Nam</p> <p>Các nhánh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập quán thụ động của người Việt</li> <li>- Hầu hết sinh viên chưa có khả năng tự học tốt</li> <li>- Kỹ năng làm việc nhóm yếu</li> <li>- Tiêu cực, thiếu trung thực</li> <li>- Bận tâm về việc làm thêm kiếm sống</li> <li>- Ngại khó ngại khổ</li> </ul>	<b>2đ</b>
		b)	<p>Học tín chỉ Lấy người học làm trung tâm.</p> <p>Ưu điểm: Giúp người học có thói quen tự học, tự khám phá. Tự giải quyết vấn đề, chủ động thời gian, tự chọn thời khóa biểu.</p>	<b>1đ</b>
	Câu 2	a)	<p>Các nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiện nay có quá nhiều hấp dẫn, cuốn hút, từ các phương tiện mạng xã hội.</li> <li>- Các bạn sinh viên không phân bổ thời gian hợp lý, dành quá nhiều cho việc lướt nét vô bổ, giảm thời gian việc học.</li> <li>- Xa nhà, xa gia đình, thiếu sự nhắc nhở. Ngoài việc học, các bạn ít hoạt động như tìm hiểu kiến thức mới, thiện nguyện, thể dục, thể thao, hoạt động xã hội ... để đa dạng cuộc sống hàng ngày.</li> </ul>	<b>1đ</b>

		b)	Sinh viên biết vận dụng 1 trong số những cách sau: <ul style="list-style-type: none"><li>- Xác định mục tiêu học tập</li><li>- Vượt qua sự lười biếng</li><li>- Xả stress bằng phương pháp học</li><li>- Quản lý thời gian hiệu quả</li><li>- Rèn luyện kỷ luật bản thân</li><li>- Tạo quyết tâm mạnh mẽ</li><li>- Sức mạnh của niềm tin</li></ul>	<b>1đ</b>

**BM Tự động hóa**

**Giáo viên ra đề**